

Một số kinh nghiệm dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập

I. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ CƠ SỞ THỰC TIỄN:

Thực hiện Quyền về cơ hội giáo dục trẻ khuyết tật, theo Chỉ thị số 01-2006/CT-TTg, ngày 6-1-2006 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo được giao nhiệm vụ: biên soạn và trình Thủ tướng Chính phủ Chiến lược và kế hoạch hành động giáo dục trẻ khuyết tật giai đoạn 2006 - 2010 và định hướng đến năm 2015.

Mục tiêu của chiến lược giáo dục trẻ khuyết tật là đến năm 2015 hầu hết trẻ khuyết tật Việt Nam có cơ hội bình đẳng trong tiếp cận một nền giáo dục có chất lượng và được trợ giúp để phát triển tối đa tiềm năng, tham gia và đóng góp tích cực cho xã hội, trong đó mục tiêu cụ thể là đến năm 2010 bảo đảm cho 70% trẻ khuyết tật được đi học. Để thực hiện được những mục tiêu đó, giáo dục trẻ khuyết tật cần có những giải pháp lớn đó là xây dựng hệ thống chính sách quốc gia về giáo dục trẻ khuyết tật. Phát triển nguồn nhân lực cho giáo dục trẻ khuyết tật. Phát triển hệ thống hỗ trợ giáo dục trẻ khuyết tật. Nâng cao năng lực quản lý giáo dục trẻ khuyết tật và tăng cường sự phối hợp liên ngành trong chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật. Giáo dục hòa nhập là phương thức giáo dục trong đó trẻ khuyết tật cùng học với trẻ em bình thường trong trường phổ thông ngay tại nơi trẻ sinh sống. Giáo dục hòa nhập là "hỗ trợ mọi học sinh, trong đó có trẻ khuyết tật, cơ hội bình đẳng tiếp nhận dịch vụ giáo dục với những hỗ trợ cần thiết trong lớp học phù hợp tại trường phổ thông nơi trẻ sinh sống nhằm chuẩn bị trở thành những thành viên đầy đủ của xã hội". Trẻ khuyết tật là đối tượng thiệt thòi nhất trong số những trẻ em thiệt thòi. Trẻ khuyết tật thường được phân thành các nhóm sau: trẻ khiếm thính, trẻ khiếm thị, trẻ khó khăn về học, trẻ khó khăn về vận động, trẻ khó khăn về ngôn ngữ, trẻ đa tật và trẻ có các dạng khuyết tật khác.

Dưới góc độ giáo dục, trẻ khuyết tật được hiểu là trẻ có khiếm khuyết về cấu trúc, suy giảm về chức năng cơ thể dẫn đến gặp khó khăn nhất định trong hoạt động cá nhân, tập thể, xã hội và học tập theo chương trình giáo dục phổ thông. Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2001-2010 đề ra cho năm 2015). Theo số liệu điều tra sơ bộ, Việt Nam có khoảng gần 5 triệu người khuyết tật, chiếm 5% dân số, trong đó trẻ em dưới 15 tuổi bị khuyết tật chiếm khoảng 27% so với tổng số người khuyết tật, tức là khoảng 1,2 đến 1,5% so với dân số.(Theo Quốc Hùng -<http://drdvietsam.com/en/news>)

Trong số gần 1,2 triệu trẻ khuyết tật trong cả nước có tới 46,7% số trẻ chưa học xong tiểu học. Năm học 2006-2007, mới chỉ có khoảng 26% số trẻ khuyết tật được đến trường, tập trung chủ yếu ở tiểu học.(theo nguồn từ <http://drdvietsam.com/news/122951/vi-giao-duc-hoa-nhap-cho-hoc-sinh-trẻ-khuyết-tật>). Một trong những mục tiêu quan trọng của chiến lược giáo dục là đến năm 2015, hầu hết trẻ khuyết tật Việt Nam có cơ hội bình đẳng trong tiếp cận một nền giáo dục có chất lượng và được trợ giúp để phát triển tối đa tiềm năng, tham gia và đóng góp tích cực cho xã hội.

Theo thống kê của Bộ GD-ĐT, cả nước hiện có hơn 23 vạn trong tổng số khoảng 1 triệu trẻ khuyết tật đã được học hòa nhập ở các lớp mầm non, tiểu học và một số trường trung học cơ sở. Trong tất cả các chiến lược giáo dục từ trước tới nay, bao giờ cũng có một phần dành cho trẻ em khuyết tật. Tuy nhiên, trong khi giáo dục hòa nhập được coi là xu hướng chung của hầu hết các nước trên thế giới thì thực tế hiện nay, Việt Nam vẫn chưa xác định được lộ trình và những bước đi cụ thể. Những trường học, trung tâm dành cho trẻ em khuyết tật thì lại được coi là những nơi chưa thể hòa nhập cho trẻ em khuyết tật vì một môi trường bình đẳng

mới được coi là mục tiêu chung của giáo dục hoà nhập. Trong hoàn cảnh đó, dự án Giáo dục tiểu học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn (PEDC) với tổng kinh phí trên 250 triệu USD, hướng tới một nền giáo dục cho mọi trẻ em (bao gồm cả trẻ khuyết tật, trẻ có năng khiếu, trẻ em đường phố, trẻ em lao động sớm, trẻ thuộc các dân tộc thiểu số...) đã phần nào đáp ứng được mong mỏi của hàng triệu gia đình có con em không may mắn. Các mục tiêu quan trọng của dự án là tăng cường khả năng tiếp cận với giáo dục tiểu học của gia đình và cộng đồng, trong đó có rất nhiều trẻ em khuyết tật, giảm số trẻ em có khó khăn không đi học hoặc hiện đang bỏ học, trẻ em dân tộc thiểu số, trẻ em khuyết tật, trẻ em nghèo, trẻ em đường phố nhằm tăng tỷ lệ đi học tiểu học, tỷ lệ hoàn thành bậc học, tất cả hướng tới mục tiêu của Giáo dục cho mọi người là đến năm 2010, tất cả trẻ em trong độ tuổi tiểu học đều được đến trường. Mục tiêu cụ thể của chiến lược giáo dục trẻ khuyết tật là đến năm 2015, hầu hết trẻ khuyết tật Việt Nam có cơ hội bình đẳng trong tiếp cận một nền giáo dục có chất lượng và được trợ giúp để phát triển tối đa tiềm năng, tham gia và đóng góp tích cực cho xã hội, phấn đấu đến năm 2010 bảo đảm 70% số trẻ khuyết tật được đi học. (Theo Quốc Hùng -<http://drdvietsam.com/en/news>)

Hòa nhập không có nghĩa là "xếp chỗ" cho trẻ khuyết tật trong trường lớp phổ thông và không phải tất cả mọi trẻ đều đạt trình độ hoàn toàn như nhau trong mục tiêu giáo dục. Giáo dục hòa nhập đòi hỏi sự hỗ trợ cần thiết để mọi học sinh phát triển hết khả năng của mình. Sự hỗ trợ cần thiết đó được thể hiện trong việc điều chỉnh chương trình, các đồ dùng dạy học, dụng cụ hỗ trợ đặc biệt, các kỹ năng giảng dạy đặc thù...

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển giáo dục nói chung, giáo dục trẻ khuyết tật đã đạt được những thành quả quan trọng về nhiều mặt. Hệ thống quản lý giáo dục trẻ khuyết tật được hình thành ở 64 tỉnh, thành phố và bước đầu đi vào hoạt động. Mạng lưới các cơ sở

đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên cho giáo dục trẻ khuyết tật được hình thành và đang phát triển. Các chương trình giáo dục trẻ khuyết tật được xây dựng và triển khai thực hiện. Phương thức giáo dục hòa nhập phù hợp hoàn cảnh nước ta đang ngày càng được áp dụng rộng rãi. Số trẻ khuyết tật đi học ngày càng tăng. Tuy nhiên, thực trạng giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật ở Việt Nam vẫn còn những hạn chế. Cộng đồng chưa nhận thức đầy đủ về vai trò và trách nhiệm của xã hội trong việc giáo dục trẻ khuyết tật và về khả năng phát triển của trẻ khuyết tật khi được giáo dục, trong đó có cả cha mẹ, cán bộ giáo dục và giáo viên của các trường. Cơ sở vật chất cho giáo dục trẻ khuyết tật còn kém về chất lượng và thiếu về số lượng, chủng loại. Các cơ sở giáo dục trẻ khuyết tật chưa có những trang thiết bị tối thiểu cần thiết để dạy trẻ khuyết tật như sách giáo khoa và đồ dùng dạy học đặc thù cho từng loại trẻ khuyết tật. Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên dạy trẻ khuyết tật chưa được đào tạo, bồi dưỡng đủ về số lượng và chất lượng để đáp ứng nhu cầu đi học ngày càng tăng của trẻ khuyết tật. Hầu hết đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục các cấp chưa được bồi dưỡng kiến thức về giáo dục trẻ khuyết tật và quản lý chuyên môn trong trường trẻ khuyết tật học hòa nhập. Hơn 9.000 giáo viên mầm non và Tiểu học đã được tập huấn về giáo dục trẻ khuyết tật. Nhiều địa phương đã tổ chức các cuộc thi giáo viên dạy giỏi học sinh khuyết tật ở các lớp học hòa nhập và các trường chuyên biệt. *(Theo TTXVN- báo tuổi trẻ - vietbao.vn/Giao-duc)* Số lượng này không đáp ứng đủ nhu cầu của gần 35 nghìn trường học từ mầm non đến trung học cơ sở trong cả nước mà mới chỉ đáp ứng được ở những nơi có chương trình dự án. Vì vậy nên có rất nhiều trẻ khuyết tật chưa được đến trường. Đặc biệt ở những vùng nông thôn, vùng xa, vùng sâu hẻo lánh hết trẻ khuyết tật không được đi học. Năng lực đào tạo giáo viên dạy trẻ khuyết tật của các trường sư phạm còn rất thấp hoặc không có. Cả nước mới có bảy cơ sở đào tạo

có khoa, tổ giáo dục đặc biệt. Vì vậy, số giáo viên được đào tạo, bồi dưỡng quá ít không thể đáp ứng được việc triển khai giáo dục trẻ khuyết tật ở quy mô lớn trong cả nước.

Ngân sách Nhà nước dành cho giáo dục, trẻ khuyết tật chưa chính thức và còn quá ít. Nguồn ngân sách nhà nước chỉ cho giáo dục, mặc dù được tăng liên tục trong những năm qua, nhưng cho đến nay, vẫn chưa có mục chi riêng. Vì vậy đầu tư cho đào tạo, cho cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, đồ dùng dạy học đặc thù, đáp ứng nhu cầu giáo dục trẻ khuyết tật hầu như chưa có. Giáo dục trẻ khuyết tật có nguy cơ không thể duy trì và phát triển ổn định trong giai đoạn tới.

Cơ chế chính sách về giáo dục trẻ khuyết tật chưa đủ để bảo đảm cho việc xây dựng, quản lý và phát triển hệ thống giáo dục trẻ khuyết tật. Các dịch vụ hỗ trợ đồng bộ chưa bảo đảm những điều kiện phù hợp sự tham gia của trẻ khuyết tật trong hệ thống giáo dục quốc dân; công tác quản lý giáo dục trẻ khuyết tật chưa hợp lý và kém hiệu quả, chưa hình thành được các mối quan hệ phối hợp hữu cơ chặt chẽ, thiếu sự kiểm tra, giám sát thường xuyên của các cấp quản lý từ trung ương đến địa phương. Công tác nghiên cứu, giáo dục trẻ khuyết tật chưa được đầu tư về nhân lực và kinh phí. Những vấn đề về thực hiện và lý luận chưa được nghiên cứu, tổng kết, đánh giá một cách đúng mức. Bất cập này đã dẫn đến mâu thuẫn. Mục tiêu vĩ mô, chính sách quốc gia là đúng đắn, hợp lòng dân, hợp xu thế thời đại, nhưng không có nguồn nhân lực và giải pháp triển khai thực hiện.

Từ những thực tế trên cùng với những học sinh khuyết tật ở trường tôi và với tâm huyết của người giáo viên thường xuyên dạy các em học sinh khuyết tật học hòa nhập, tôi chọn đề tài với nội dung: **Một số kinh nghiệm dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập trong trường THCS**

II. PHẠM VI - NỘI DUNG – ĐỐI TƯỢNG NGHIÊN CỨU:-

Trường Tiểu học Phước Tín A – thị xã Phước Long – tỉnh

Bình Phước- Đối tượng: Học sinh khuyết tật học hòa nhập tại trường.- Thời gian nghiên cứu: Từ năm học 2006-2007 đến 2008-2009.

III. PHƯƠNG PHÁP

- Hỏi đáp- Trắc nghiệm- Điều tra- Trực quan

NỘI DUNG

I. THỰC TRẠNG: Trong nhiều năm dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập tại Trường Tiểu học Phước Tín A, tôi thấy những thuận lợi, khó khăn như sau:

1. Thuận lợi: Đảng và Nhà nước quan tâm và có chính sách ưu đãi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập. Chính quyền địa phương và các ban ngành thực hiện đúng các qui định dành cho trẻ khuyết tật học hòa nhập. Đội ngũ giáo viên được đào tạo theo chuẩn nghề nghiệp và đã được các mô đun và chương trình dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập. Bên cạnh đó, mỗi giáo viên đều luôn luôn phấn đấu thực hiện tốt việc tự học, tự rèn của mình nhất là việc dạy học cho học sinh khuyết tật. Nhà trường phân công những giáo viên giàu kinh nghiệm dạy học sinh khuyết tật để dạy lớp có trẻ học hòa nhập. Ngoài những đồ dùng dạy học chung, Dự án TECHCKK và nhà trường đã bổ sung thêm một số đồ dùng học tập phù hợp với các đối tượng học hòa nhập. Đặc biệt là mối quan tâm, chăm sóc đặc biệt của bạn bè, gia đình, nhà trường và xã hội đối với các em khuyết tật học hòa nhập.

2. Khó khăn: Trường Tiểu học Phước Tín A thuộc xã Phước Tín, thị xã Phước Long có nhiều dân cư từ nơi khác đến tạm trú vì hoàn cảnh khó khăn nên họ hay di chuyển chỗ ở, phần lớn lo kinh tế gia đình nên ít quan tâm đến việc học của con. Trong địa bàn có nhiều học sinh khuyết tật theo các độ tuổi khác nhau và mỗi em có một khiếm khuyết khác nhau. Do mặc cảm của gia đình nên họ không muốn cho con em đến trường. Trong năm học trước, số học sinh khuyết tật học hòa nhập tại

Trường Tiểu học Phước Tín A luôn dao động từ 12 – 17 em trên tất cả các khối lớp. Năm học 2008 – 2009 trường có 17 em/ 18 lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập. Năm học 2009 – 2010 trường có 14 em/ 18 lớp có học sinh khuyết tật học học hòa nhập. Lớp 2a1 có 2 em: Em Huỳnh Lưu Thức- Chậm phát triển trí tuệ; Em Lê Văn Tú – Tật tai.* *Một số lớp có 2-3 học sinh khuyết tật học hòa nhập.* Đồ dùng học tập và đồ dùng hỗ trợ cho trẻ KT có nhưng không đủ và không đúng đối tượng. VD: Em Châu (đa tật) đề nghị các cấp cho xe lăn nhưng chưa có; Em. Lê Minh Tú, dị tật tai nhưng không có kinh phí để mổ. Giáo viên có được tập huấn chương trình dạy học trẻ khuyết tật nhưng thời gian học tập ít, nội dung học tập còn chưa sát với từng đối tượng học sinh, vận dụng vào thực tế còn ít. *VD: Điều học nội dung dạy học cho trẻ chậm phát triển trí não nhưng mức độ khuyết tật của các em lại khác nhau.*

II. BIỆN PHÁP VẬN DỤNG Từ những thuận lợi và khó khăn trên, bản thân tôi đã đúc rút cho mình những biện pháp cụ thể đối với từng đối tượng học sinh khuyết tật. Các biện pháp này đã được vận dụng trong nhiều năm qua và đem lại hiệu quả thiết thực.

Cụ thể như sau: **1. Xác định đối tượng:** Ngay từ đầu năm, giáo viên chủ nhiệm xác định đối tượng khuyết tật học hòa nhập trong lớp mình phụ trách. Đó là khuyết tật gì? Mức độ khuyết tật ra sao? Đối tượng của gia đình em đó như thế nào? Những mặt nào còn hạn chế và những mặt nào cần giúp đỡ để phát triển hơn.

Năm học	Họ và tên	Tật	Mặt mạnh	Mặt yếu	Ghi chú
2009-2010	Huỳnh Lưu Thức	Chậm phát triển trí não	Thích vận động	Đọc yếu, tính toán chậm, viết chậm.	Gia đình đông con
2009-2010	Lê Minh Tú	Khó khăn	Thích tham gia	Tính toán chậm, viết	Gia đình khó khăn

		về nghe.	các hoạt động vui chơi cùng bạn bè.	không đúng.	
--	--	-------------	--	----------------	--

2.Lập kế hoạch cụ thểSau khi đã xác định được đối tượng trẻ khuyết tật học hòa nhập, tôi lập kế hoạch cụ thể cho từng đối tượng học sinh (có thể 2 học sinh trong lớp tùy từng năm). Sau mỗi tuần, mỗi tháng đều nhận định và có biện pháp bổ sung.* **Kế hoạch năm.**(Em Huỳnh Lưu Thức) Mục tiêu: Kiến thức, kĩ năng các môn học: Nắm được kiến thức, kĩ năng trong chương trình học. Đánh vần được cả những vần khó. Nhìn viết đúng , đẹp. tập nghe viết được 1-2 câu trong bài chính tả. Kĩ năng xã hội: Biết giao tiếp lịch sự, lễ phép với mọi người.Kế hoạch học kì: được chia theo từng tháng cụ thể, có biện pháp kèm theo để giúp đỡ trẻ khuyết tật.* **Kế hoạch tháng:**

Tháng	Nội dung hoạt động	Biện pháp thực hiện	Người tham gia thực hiện	Kết quả thực tế
8	- Tìm hiểu hoàn cảnh gia đình trẻ.- Xác định trẻ thuộc dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật.	- Liên lạc với gia đình; giáo viên chủ nhiệm lớp 1, bạn bè trẻ- Sắp xếp chỗ ngồi, nhóm học tập phù hợp	- Giáo viên chủ nhiệm	- GV nắm được hoàn cảnh gia đình, khuyết tật của trẻ.- Trẻ đang còn nhút nhát với giáo viên chủ nhiệm mới.
9	Cho trẻ ôn lại một số vần khó nhớ Nhìn viết	- Kết hợp ở những bài tập đọc, rút	Giáo viên Bạn bè	- Đã mạnh dạn hơn trong giao

	được 1-2 câu trong bài chính tả. Ôn lại cộng trừ trong phạm vi 10.	ra một số tiếng có vần khó cho các em đánh vần.- Kết hợp luyện đọc ở các môn còn lại- Tranh thủ giờ ra chơi, tiết chuyên để hỗ trợ về học tập cho trẻ		tiếp- Nhớ lại nhiều hơn kiến thức ở lớp dưới.- Tiếp cận kiến thức mới ở mức độ chậm
10	Tập đánh vần và đọc trơn 1,2 câu trong bài tập đọc.....	Dành thời gian để hỗ trợ cho các em.		

Làm hồ sơ theo dõi sự tiến bộ của trẻ.

3. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học. Trong quá trình bản thân trực tiếp giảng dạy, tôi đã rút ra được một số kinh nghiệm về dạy học cho học sinh khuyết tật học hòa nhập. Cụ thể như sau: -Để giúp học sinh khuyết tật học hòa nhập với lớp mình. Trước hết giáo viên chủ nhiệm phải nắm vững đặc điểm tâm sinh lí, cá tính, khả năng, nhu cầu của các trẻ khuyết tật ở lớp mình. Từ đó bố trí cho các em những công việc thật cụ thể, chi tiết mà các em có thể làm được. VD: *Em Lê Minh Tú(bị tật tai) thì sắp xếp cho em ngồi gần bàn giáo viên.* - Xây dựng mối quan hệ tốt với các em. Không định kiến khi các em có hành vi bất thường. Yêu thương, quan tâm, chăm sóc các em thường xuyên, để các em không cảm thấy bị bỏ rơi và các em cảm thấy tự tin hơn. - Tổ chức các hình thức dạy học đa dạng, phù hợp với đối tượng khuyết tật của học

sinh lớp mình. VD: Đối với những em Huỳnh Luru Thức chậm phát triển trí tuệ. Thì trong giảng dạy giáo viên phải vận dụng hết sức linh hoạt, sáng tạo các phương pháp nhằm giúp trẻ dễ hiểu, dễ tiếp thu, dễ nhớ. Sử dụng tốt tranh ảnh, mô hình, hình vẽ cũng như các hoạt động vui chơi giúp trẻ nắm và nhớ kiến thức. Phải củng cố kiến thức thường xuyên, liên tục, nhắc đi nhắc lại nhiều lần những kiến thức đã học để trẻ khắc sâu. Kiểm tra lại kiến thức bằng những câu đố vui hoặc mô hình trực quan. - Điều chỉnh nội dung chương trình, thời gian giữa học và nghỉ ngơi thư giãn phù hợp với khả năng các em. Tránh yêu cầu quá mức gây căng thẳng, ức chế thần kinh cho các em. Trường hợp thấy trẻ khuyết tật căng thẳng trong giờ học thì hỏi một câu hỏi mở (hoặc câu hỏi vui) để em thoải mái hơn. - Tạo môi trường thuận lợi để các em có thể tham gia dễ dàng. Khuyến khích các em tham gia các hoạt động vui chơi bổ ích. - Phần lớn trẻ em không thích những hình phạt đặc biệt là hình phạt liên quan đến thân thể. Tuy nhiên đối với những trẻ quá ương bướng cũng cần có hình phạt phù hợp để giáo dục, răn đe. Khi sử dụng hình phạt tránh là cho trẻ: lo lắng, tức giận, tạo ra sự căng thẳng,... làm cho trẻ đối phó có tính chống lại. Khi dùng hình phạt đối với trẻ, phải suy nghĩ và tôn trọng nhân phẩm của trẻ làm cho trẻ thấy được hình phạt đó tăng động cơ thúc đẩy trẻ thay đổi hành vi và làm tăng cường mối quan hệ giữa giáo viên và trẻ; giữa trẻ với trẻ.

4. Rèn luyện kỹ năng sống: Trẻ khuyết tật từ lúc sinh ra đến lúc trưởng thành trải qua rất nhiều giai đoạn phát triển khó khăn. Do trẻ có những đặc điểm tâm sinh lý không thuận lợi, quá trình nhận thức bị suy giảm làm cho trẻ khó khăn trong việc lĩnh hội các kiến thức cơ bản và vận dụng những kiến thức đó vào cuộc sống. Để giúp trẻ hòa nhập vào cuộc sống cộng đồng cần dạy và rèn luyện một số kỹ năng đơn giản phù hợp với nhu cầu của trẻ:*

- Rèn luyện kỹ năng tự chăm sóc bản thân: Trẻ khuyết tật khi học những kỹ năng tự phục vụ bản thân gặp nhiều khó

khăn. Cho nên dạy trẻ các kĩ năng này cần: + Hướng dẫn từng thao tác nhỏ trong mỗi hoạt động.+ Cho trẻ nhìn, quan sát rồi mới thực hiện.+ Thực hiện nhiều lần để trẻ nhớ.+ Trong quá trình trẻ thực hiện phải chú ý theo dõi và trợ giúp khi cần thiết. Nếu trẻ chưa thực hiện được phải hướng dẫn lại rất cụ thể theo từng bước.VD: Như học xong một môn này chuyển sang môn khác giáo viên cần hướng dẫn trẻ cất đồ dùng của môn đã học và tự lấy đồ dùng của môn khác.* Giao tiếp là hoạt động trao đổi các thông tin giữa người này với người khác hoặc giữa một người với nhiều người.Trẻ khuyết tật gặp nhiều khó khăn trong giao tiếp: các em không hẳn không hiểu hết lời nói, khi truyền đạt thì nói không rõ hoặc nói không hết ý của mình. Sử dụng các câu cũng gặp khó khăn nên người nghe khó hiểu. Vì vậy, cần rèn luyện cho trẻ những kĩ năng trong giao tiếp:+ Kĩ năng lắng nghe+ Kĩ năng nghe hiểu+ Kĩ năng biểu đạt*Để giao tiếp đạt kết quả cao cần chú ý: Cần tôn trọng nhu cầu của trẻ; động viên khích lệ và khen ngợi trẻ; chăm chú lắng nghe khi chuyện trò với trẻ; lựa chọn cách nói hợp với đặc điểm của trẻ; kết hợp giữa lời nói và cử chỉ điệu bộ để tạo ra sự hấp dẫn; luôn vui vẻ hòa nhã trong giao tiếp để tạo tâm thế thoải mái cho trẻ một cách tự nhiên.** Rèn kĩ năng thích ứng:Trẻ có khuyết tật nhận thức chậm không đầy đủ lại yếu trong nhận xét sự kiện, sự việc, quá trình định hướng điều khiển nên khi chuyển sang môi trường hoàn cảnh mới lạ trẻ gặp nhiều khó khăn để thích ứng. Trong quá trình giáo dục cần rèn luyện cho trẻ: + Làm quen thích nghi với môi trường hoàn cảnh mới.+ Luyện cho trẻ có khả năng xác định những đức tính, đạo đức, thái độ theo chuẩn mực của tập thể, của xã hội để phù hợp với lối sống.+ Trẻ biết thông cảm với người khác, biết cách đặt mình vào vị trí của người khác; hiểu và coi hoàn cảnh của người khác như của chính mình và tìm ra cách giảm bớt gánh nặng bằng cách chia sẻ với nhau tránh định kiến mặc cảm.+ Biết điều chỉnh hành vi, hoạt động phù hợp với qui tắc đạo đức lối sống trong những trường

hợp xung đột phải thương lượng là chính. Không nên dùng bạo lực và luôn có lòng tự trọng.

5. Đánh giá học sinh khuyết tật học hòa nhập.- Phát hiện những điểm tiến bộ hằng ngày của các em để động viên kịp thời, khích lệ và có biểu dương trước lớp, gây hứng thú cho các em tham gia học tập tốt hơn.-Tuyệt đối không chê bai mắng nhiếc trước tập thể khi trẻ sai.

6. Xây dựng môi trường thân thiện. Cho trẻ học hòa nhập cùng trẻ bình thường, và được học tất cả các môn như mọi trẻ khác. Xây dựng tập thể lớp có ý thức trách nhiệm, thái độ đoàn kết thương yêu giúp đỡ bạn bị khuyết tật. Động viên mọi thành viên trong lớp phải có tinh thần trách nhiệm, giúp đỡ lôi cuốn, tạo điều kiện cho các em tham gia vui chơi. Giáo viên cũng như các bạn cùng lớp luôn phải chú ý động viên khuyến khích kịp thời khi trẻ khuyết tật hoàn thành được một nhiệm vụ, công việc đơn giản so với trẻ bình thường khác. Xây dựng vòng tay bạn bè ngay từ đầu năm để tạo ra bầu không khí thân mật, thương yêu giúp đỡ trẻ khuyết tật như: nhóm bạn cùng học ở nhà, nhóm cùng đi học, nhóm học trên lớp, nhóm cùng vui chơi. Tìm hiểu đặc điểm bệnh tật của các em, để có hướng giúp đỡ khi các em bị đau. Yêu thương, quan tâm chăm sóc trẻ thường xuyên để cho các em cảm thấy không bị bỏ rơi và đem lại cảm giác an toàn cho trẻ. Kết hợp với các bạn bè đồng nghiệp để theo dõi, giúp đỡ các em như Tổng phụ trách, giáo viên dạy chuyên. Kết hợp với phụ huynh học sinh để cùng nhau đưa ra biện pháp tối ưu nhất tạo điều kiện cho em sống, học tập tại cộng đồng. Và quan trọng nhất là người giáo viên có học sinh khuyết tật học hòa nhập phải có TÂM của người thầy. Phải là người mẹ thứ hai của trẻ.

III. KẾT QUẢSau khi tôi cùng các đồng nghiệp đã thực hiện các biện pháp trên, tôi thấy hầu hết các em khuyết tật học hòa nhập có tiến bộ nhiều về mọi mặt, không còn mặc cảm trước bạn bè, sống cởi mở, hòa đồng hơn. Các em đã tự thể hiện mình qua các hoạt động học tập,

vui chơi. Đặc biệt về học tập các em tiến bộ rõ rệt. Cụ thể là: *(Một số em học sinh lớp chủ nhiệm)*

Năm học	Họ và tên	Tật	Ghi chú
2006-2007	Nguyễn Ngọc Châu	Đa tật (đa tật nặng)	Năm nay học lớp 5, Tính toán và đọc theo kịp bạn nhưng đọc không tròn tiếng do tật.
2006-2007	Nguyễn Thị Hồng Ly	Chậm PT trí tuệ	Năm nay học lớp 5, Không còn rụt rè và mạnh dạn hơn trước. Chủ động tham gia trò chơi.
2007-2008	Võ Ngọc Tiên	Chậm phát triển trí tuệ	Năm nay học lớp 4. Mạnh dạn hơn trước. Đọc, viết cũng nhanh nhẹn hơn
2008-2009	Nguyễn Thành Lợi	Trí não chậm phát triển	Năm nay học lớp 3. Em học tập có tiến bộ- Tham gia tốt các hoạt động vui chơi
2009-2010	Huỳnh Lưu Thức	Chậm phát triển trí tuệ	Đang học lớp hai – So với đầu năm em có tiến bộ nhiều, tự tin hơn.
2009-2010	Lê Minh Tú	Tật tai	Đang học lớp hai- Đầu năm vào học em tính toán chậm – đến nay có tiến bộ rất nhiều.

BÀI HỌC KINH NGHIỆM Để giúp các em học sinh khuyết tật học hòa nhập phát triển được tư duy khái quát thì người giáo viên chủ nhiệm cần:

- Hiểu được năng lực và những hạn chế của trẻ.-
- Xác định được đối tượng học sinh khuyết tật học hòa nhập học trong lớp

mình.- Lập kế hoạch cá nhân cụ thể cho từng đối tượng trẻ khuyết tật trong lớp mình.- Tạo môi trường thân thiện trong nhà trường, gia đình, xã hội và kết hợp các tổ chức trong cộng đồng để giúp đỡ các em ở mọi lúc, mọi nơi.- Sử dụng linh hoạt các biện pháp, hình thức tổ chức dạy học phù hợp để tạo điều kiện cho các em được tham gia cùng với bạn bè.- Điều quan trọng nhất là phải có chữ TÂM của người Thầy. Trên đây là một số kinh nghiệm nhỏ của bản thân tôi trong việc dạy học sinh khuyết tật học hòa nhập trong trường Tiểu học mà tôi đã áp dụng và đem lại hiệu quả thiết thực trong quá trình dạy học của mình. Rất mong các bạn bè đồng nghiệp góp ý, bổ sung; kính mong Ban lãnh đạo các cấp xem xét và góp ý để đề tài của tôi được hoàn thiện hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

NGƯỜI VIẾT